



NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Đối tượng áp dụng: Từ khóa tuyển sinh 2018

Ngành: QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH

Chuyên ngành: Quản trị lữ hành
Hướng dẫn du lịch

Mã số ngành: 7810103

Số tín chỉ tích lũy: 133

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
I. GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG			49	49	0	0	0	0	
Phần bắt buộc			40	40	0	0	0	0	
I.1. Các học phần về lý luận chính trị và pháp luật			13	13	0	0	0	0	
1	POL101	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3	3					POL104
2	POL102	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	2	2					
3	POL103	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	3					POL102
4	LAW101	Pháp luật đại cương	3	3					
5	POL104	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2					POL103
I.2. Các học phần về ứng dụng CNTT và sử dụng ngoại ngữ			6	6	0	0	0	0	
1	ENG201	Tiếng Anh giao tiếp 1	3	3					
2	ENG202	Tiếng Anh giao tiếp 2	3	3					ENG201
I.3. Các học phần về khoa học tự nhiên, môi trường			3	3	0	0	0	0	
1	NAS101	Môi trường và con người	3	3					
I.4. Các học phần về kinh tế, quản lý và quản trị đại cương			9	9	0	0	0	0	
1	MAR201	Marketing căn bản	3	3					
2	MAN201	Quản trị học	3	3					
3	BUS101	Tinh thần khởi nghiệp	3	3					
I.5. Các học phần về khoa học xã hội, nhân văn và đa văn hóa			6	6	0	0	0	0	
1	SOS101	Kinh tế, văn hóa, xã hội ASEAN	3	3					
2	SOS102	Văn hiến Việt Nam	3	3					
I.6. Các học phần về tổ chức cá nhân chung			3	3	0	0	0	0	
1	SKL101	Phương pháp học đại học	3	3					
Phần tự chọn			9	9	0	0	0	0	
		(Chọn 3 trong 6 học phần)	9						
1	SOS204	Các vấn đề xã hội đương đại	3	3					
2	INT201	Đại cương về Công nghệ thông tin và Truyền thông	3	3					
3	SOS205	Giao tiếp đa văn hóa	3	3					
4	ECO201	Kinh tế học đại cương	3	3					
5	SKL202	Kỹ năng hành chính văn phòng	3	3					
6	NAS203	Thống kê ứng dụng	3	3					
II. GIÁO DỤC CHUYÊN NGHIỆP			84	60	0	12	0	12	
II.1. Các học phần cơ sở ngành			36	36	0	0	0	0	
1	TRA301	Các tuyến điểm du lịch nội địa	3	3					TOU301
2	TOU301	Địa lý du lịch Việt Nam	3	3					
3	TOU309	Luật du lịch	2	2					LAW101

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
4	TRA302	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	3	3					TOU304
5	TRA303	Nghiệp vụ xuất nhập cảnh du lịch	2	2					TOU309
6	TOU302	Phát triển du lịch bền vững	2	2					
7	TRA304	Quản trị kinh doanh lữ hành	2	2					MAN201
8	TOU304	Tâm lý du khách	2	2					
9	TRA308	Thanh toán quốc tế trong du lịch	2	2					
10	TRA307	Thiết kế tour	3	3					TRA301
11	TRA305	Tiếng Anh ngành lữ hành	3	3					
12	TOU305	Tổng quan du lịch	2	2					TRA306
13	TRA306	Tổng quan về Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	2	2					
14	TOU306	Ứng dụng công nghệ GIS trong quản lý du lịch	3	3					
15	TOU307	Văn hóa ẩm thực trong du lịch	2	2					TOU305
II.2. Các học phần chuyên ngành			31	24	0	7	0	0	
II.2a. Phần bắt buộc			8	1	0	7	0	0	
1	TRA409	Báo cáo chuyên đề thực tiễn	1	1					
2	TRA413	Điền dã lữ hành	1			1			
3	TRA435	Thực tập nghiệp vụ 1 quản trị DVDL-LH	3			3			TRA413
4	TRA436	Thực tập nghiệp vụ 2 quản trị DVDL-LH	3			3			TRA431
II.2b. Phần tự chọn chuyên ngành			23	23	0	0	0	0	
Chuyên ngành Quản trị lữ hành									
1	TRA408	Bán và tiếp thị trong lữ hành	3	3					MAR201
2	TRA412	Du lịch sinh thái	2	2					TOU305
3	TRA421	Quản trị điểm đến	3	3					TRA304
4	TRA419	Quản trị du lịch di sản	2	2					TOU305
5	TRA420	Quản trị du lịch mạo hiểm	2	2					TOU305
6	TRA422	Quản trị sự kiện du lịch	3	3					TOU305
7	TRA423	Quản trị vận chuyển và bảo hiểm trong du lịch	2	2					
8	TRA426	Tiếng Anh chuyên ngành QTLH	3	3					TRA305
9	TRA428	Tổ chức điều hành tour Inbound và Outbound	3	3					TRA307
Chuyên ngành Hướng dẫn du lịch									
1	TRA410	Các nền văn minh cổ ở Việt Nam	3	3					
2	TRA434	Cộng đồng các dân tộc Việt Nam	2	2					
3	TRA411	Di sản văn hóa Việt Nam	2	2					
4	TRA414	Hán Nôm căn bản	2	2					
5	TRA416	Kiến trúc và mỹ thuật Việt Nam	3	3					
6	TRA417	Nghệ thuật biểu diễn truyền thống	3	3					TRA427
7	TRA425	Tiếng Anh chuyên ngành HDDL	3	3					TRA305
8	TRA427	Tín ngưỡng phong tục và lễ hội Việt Nam	3	3					TRA307
9	TRA433	Văn hóa Đông Nam Á	2	2					
Các HP tự chọn thay thế KLTN (chọn 4 HP):			12						
1	TRA415	Hoạt náo	3	3					
2	TRA418	Phương pháp đàm phán và ký kết hợp đồng lữ hành	3	3					
3	TOU408	Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong du lịch	3	3					

STT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ						Mã HP học trước
			Tổng	LT	TH/TN	TT	ĐA MH	KL TN	
4	TRA424	Quy hoạch du lịch	3	3					
5	TRA429	Tổ chức quản lý đại lý du lịch	3	3					
6	TRA430	Tư vấn và kinh doanh trực tuyến	3	3					
II.3. Các học phần tốt nghiệp			17	0	0	5	0	12	
1	TRA536	Thực tập tốt nghiệp	5			5			TRA432
2	TRA537	Khóa luận tốt nghiệp	12					12	
III. HỌC PHẦN KHÔNG TÍCH LŨY									
1	DEE104	Giáo dục quốc phòng	8						
2	PHT101	Giáo dục thể chất 1	1		1				
3	PHT102	Giáo dục thể chất 2	1		1				
4	PHT103	Giáo dục thể chất 3	1		1				
5		Kỹ năng mềm							
6		Ngoại ngữ chuẩn đầu ra							
7		Tin học chuẩn đầu ra							

TRƯỞNG KHOA DU LỊCH

**KT. HIỆU TRƯỞNG
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

PGS.TS Phạm Xuân Hậu

PGS.TS Phạm Vũ Phi Hồ